

Chương II

VIỆT NAM TỪ NĂM 1930 ĐẾN NĂM 1945

Bài 14

PHONG TRÀO CÁCH MẠNG 1930 – 1935

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS :

1. Về kiến thức

– Biết được những nét cơ bản về tình hình kinh tế – xã hội Việt Nam trong những năm khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 – 1933.

– Hiểu được phong trào cách mạng đầu tiên do Đảng ta lãnh đạo như thế nào : lực lượng tham gia, hình thức, mục tiêu đấu tranh, quy mô phong trào. Biết so sánh với các phong trào chống Pháp do giai cấp phong kiến, tư sản, phong trào đấu tranh do các tổ chức tiền thân của Đảng lãnh đạo.

– Trình bày được những cuộc đấu tranh tiêu biểu trong phong trào cách mạng 1930 – 1931, hoạt động của Xô viết Nghệ – Tĩnh.

– Hiểu rõ ý nghĩa lịch sử, bài học kinh nghiệm của phong trào cách mạng 1930 – 1931 và Xô viết Nghệ – Tĩnh.

2. Về kĩ năng

– Rèn luyện kĩ năng xác định kiến thức cơ bản để nắm vững bài.

– Có hiểu biết về phương pháp phân tích, so sánh, đánh giá sự kiện lịch sử.

3. Về thái độ

Bồi dưỡng niềm tự hào về sự nghiệp đấu tranh vẻ vang của Đảng ; niềm tin về sức sống quật cường của Đảng đã vượt qua mọi gian nan, thử thách, đưa sự nghiệp cách mạng của dân tộc đi lên. Từ đó, biết xác định trách nhiệm của bản thân trong phần đấu để giữ gìn những thành quả mà Đảng mang lại, tiếp tục sự nghiệp cách mạng của đất nước trong thời kì mới.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

Nội dung bài học đề cập đến những vấn đề cơ bản sau đây :

– Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương tiến hành được 10 năm khá thuận lợi thì bị cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 – 1933) làm chững lại.

– Vì là nước nông nghiệp, nên khủng hoảng trước hết diễn ra trong lĩnh vực nông nghiệp, sau đó mới đến công nghiệp, thương nghiệp và các ngành kinh tế khác.

– Cuộc khủng hoảng kinh tế đã tác động tiêu cực đến tình hình xã hội, đến đời sống, việc làm của hầu hết các giai cấp, tầng lớp trong xã hội, trừ bọn đại địa chủ, đại tư sản.

– Phong trào cách mạng 1930 – 1931 diễn ra trong khi thực dân Pháp đang đàn áp khốc liệt cuộc khởi nghĩa Yên Bái. Điều đó chứng tỏ ý chí kiên cường bất khuất của Đảng ta, không lùi bước trước hi sinh, gian khổ vì sự nghiệp giải phóng dân tộc.

– Phong trào cách mạng 1930 – 1931 do Đảng lãnh đạo khác với các phong trào trước đó do giai cấp phong kiến, tư sản lãnh đạo. Nó cũng có những điểm khác với phong trào công nhân thời kì 1919 – 1929.

– Những ưu điểm, hạn chế, bài học kinh nghiệm và ý nghĩa lịch sử của phong trào.

– Thời kì 1932 – 1935, Đảng bị tổn thất lớn trước sự khủng bố của thực dân Pháp. Điều này cũng dễ lí giải bởi Đảng ta chưa có kinh nghiệm, còn có những hạn chế cả về đường lối và chỉ đạo phong trào ; lực lượng của thực dân Pháp còn rất mạnh, chúng có thể tập trung sức mạnh quân sự để đàn áp.

– Trong thoái trào, từng bước Đảng khôi phục lại. Đây cũng là một cuộc đấu tranh đầy hi sinh, gian khổ. Điều đó thể hiện sức sống tiềm tàng, mãnh liệt của Đảng mà không một sức mạnh bạo tàn nào có thể khuất phục được. Để thấy rõ hơn điểm này, chúng ta có thể so sánh với Việt Nam Quốc dân đảng. Sau khi cuộc khởi nghĩa Yên Bái bị dập tắt thì Việt Nam Quốc dân đảng cũng chấm dứt vai trò lãnh đạo cách mạng của nó.

– Đại hội đại biểu lần thứ nhất Đảng Cộng sản Đông Dương (3 – 1935) đánh dấu việc Đảng ta đã phục hồi trên phạm vi cả nước. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Trung ương, thông qua đường lối chính trị, điều lệ. Trên cơ sở đó,

Đảng tiếp tục lãnh đạo quần chúng, đưa sự nghiệp cách mạng của dân tộc sang giai đoạn mới.

2. Về phương pháp

Đây là một bài đề cập đến nhiều vấn đề kinh tế, xã hội nên GV sử dụng phương pháp thuyết trình. Điều lưu ý là chọn lọc những số liệu cụ thể, điển hình để HS dễ nhớ.

Phần trình bày về phong trào cách mạng 1930 – 1931, GV không nên sa vào miêu tả từng cuộc đấu tranh cụ thể. Đây là phong trào diễn ra sâu rộng trong cả nước, kéo dài gần 2 năm, số lượng các cuộc đấu tranh rất nhiều. Vì vậy, để HS dễ nhớ, GV cần nêu những cuộc đấu tranh tiêu biểu với ý nghĩa của nó. Cuối cùng là nhận xét, đánh giá toàn bộ phong trào, GV sử dụng phương pháp phân tích, khái quát hoá.

III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

- Lược đồ phong trào Xô viết Nghệ – Tĩnh.
- Tranh ảnh về Xô viết Nghệ – Tĩnh.
- Một số tài liệu sử học, văn học viết về phong trào cách mạng 1930 – 1931 và Xô viết Nghệ – Tĩnh.

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

1. Mở bài

GV có thể nêu một vài nội dung cơ bản của bài trước để dẫn dắt vấn đề sang bài mới. Giới thiệu khái quát về chương và bài mới.

2. Dạy và học bài mới

Bài này được cấu trúc thành ba mục lớn, thể hiện những mặt cơ bản của xã hội Việt Nam trong những năm 1929 – 1933 về chính trị, kinh tế, xã hội. Lĩnh vực chính trị bao gồm bộ máy cai trị của chính quyền thực dân với các chính sách của nó, việc thực hiện chính sách đó trong xã hội,...

Tuy nhiên, lĩnh vực này không có thay đổi nhiều so với giai đoạn trước nên trong bài không đề cập đến.

Phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân ta trong những năm 1930 – 1935 thuộc lĩnh vực chính trị là nội dung quan trọng nhất của bài, được thể hiện ở tên bài.

Mục I – Việt Nam trong những năm 1929 – 1933

Mục này được chia thành hai tiểu mục : *thứ nhất*, trình bày những mặt chủ yếu của xã hội Việt Nam (kinh tế, xã hội), *thứ hai*, đề cập đến tiền đề, bối cảnh của phong trào cách mạng 1930 – 1931.

1. Tình hình kinh tế

– GV gợi mở để HS tái hiện những kiến thức lịch sử thế giới về cuộc khủng hoảng kinh tế (1929 – 1933) ở nước Pháp, HS cần nhận thức được rằng, là thuộc địa của Pháp, Việt Nam cũng bị kéo vào "vòng xoáy" của cuộc khủng hoảng đó.

Để giúp HS hiểu rõ hơn tác động của khủng hoảng kinh tế từ nước Pháp đến kinh tế Việt Nam, GV tham khảo thêm một vài số liệu sau :

So với các nước tư bản khác, cuộc khủng hoảng kinh tế ở Pháp diễn ra chậm (khoảng giữa năm 1930) nhưng rất trầm trọng : sản lượng công nghiệp giảm 1/3, nông nghiệp giảm 2/5, ngoại thương giảm 3/5, thu nhập quốc dân giảm 1/3.

– GV nhấn mạnh : Việt Nam là nước nông nghiệp nên khủng hoảng kinh tế diễn ra trước tiên và chủ yếu trong nông nghiệp (sản lượng, giá cả, diện tích đất canh tác bị bỏ hoang), tiếp đến là công nghiệp, thương nghiệp v.v..

– Khủng hoảng kinh tế tác động đến các giai cấp, tầng lớp trong xã hội.

2. Tình hình xã hội

– Để hiểu rõ hơn tình hình xã hội Việt Nam, GV giúp HS tái hiện nhanh những kiến thức cơ bản về tình hình xã hội nước Pháp cùng thời kì :

Lương thực tế của công nhân giảm từ 30% đến 40%, nhiều người bị thất nghiệp, các cuộc bãi công liên tiếp xảy ra. Thu nhập của nông dân giảm 2,7 lần. Hàng vạn tiểu nông, hàng chục vạn tiểu thương bị phá sản. Nhiều tổ chức phát xít xuất hiện và tăng cường hoạt động. Các đảng cánh hữu thay nhau cầm quyền và đã dung túng cho thế lực phát xít hoành hành.

– Tiếp đó, GV hướng dẫn HS tìm hiểu :

+ Xã hội Việt Nam lúc này bao gồm các giai cấp, tầng lớp : nông dân, công nhân, thợ thủ công, tiểu thương, tiểu chủ, tư sản dân tộc v.v... Hầu hết các giai cấp, tầng lớp này đều bị tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế như không có việc làm, thu nhập thấp, hàng hoá ế ẩm v.v..

+ Từ đó, mâu thuẫn trong xã hội ngày càng tăng. Đây là một trong những nguyên nhân làm bùng nổ phong trào cách mạng 1930 – 1931. Phong trào đã diễn ra mạnh mẽ, lôi cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.

Mục II – Phong trào cách mạng 1930 – 1931 với đỉnh cao Xô viết Nghệ – Tĩnh

GV cần giúp HS hiểu rõ :

– Xô viết Nghệ – Tĩnh là một hình thức chính quyền mới, xuất hiện trong phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Nghệ An và Hà Tĩnh. Vì vậy, Xô viết Nghệ – Tĩnh không nằm ngoài phong trào cách mạng 1930 – 1931. Mặc dù nó xuất hiện vào tháng 9 – 1930, nhưng để HS dễ tiếp thu, vấn đề này được tách thành tiểu mục riêng.

– Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời được triệu tập ở Hương Cảng (Trung Quốc) tháng 10 – 1930. Để nhấn mạnh ý nghĩa của Hội nghị SGK tách ra thành một tiểu mục riêng, đó là tiểu mục 3 của mục II.

1. Phong trào cách mạng 1930 – 1931

– Phong trào cách mạng 1930 – 1931 diễn ra trong thời gian liên tục (2 năm), với quy mô cả nước, lôi cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Vì vậy, số lượng các cuộc đấu tranh rất lớn. Để giúp HS không bị sa vào các sự kiện rắc rối, phức tạp, SGK trình bày theo từng tháng với các cuộc đấu tranh tiêu biểu, với hình thức và mục tiêu đấu tranh cụ thể.

– Ở một vài thời điểm quan trọng, SGK nêu con số thống kê các phong trào như : từ tháng 6 đến tháng 8 ; từ tháng 9 đến tháng 10 – 1930. Dựa vào số liệu này, GV đặt câu hỏi so sánh phong trào ở các địa phương, các giai cấp, tầng lớp v.v..

GV sử dụng *Lược đồ phong trào Xô viết Nghệ – Tĩnh* để giới thiệu kĩ hơn về phong trào ở hai địa phương này.

– Vì khuôn khổ SGK không thể trình bày chi tiết về các cuộc đấu tranh trong ngày 1 – 5 – 1930, GV có thể tham khảo thêm tư liệu sau :

Ở Bắc Kỳ : có cuộc bãi công của công nhân khu mỏ Hồng Gai, các cuộc biểu tình của nông dân các huyện Duyên Hà, Tiên Hưng (Thái Bình).

Ở Trung Kỳ : có các cuộc đấu tranh của công nhân Vinh – Bến Thủy, của nông dân các tỉnh Thanh Hoá, Nghệ An, Quảng Bình, Quảng Nam, Khánh Hoà, Bình Định.

Ở Nam Kỳ : Công nhân nhà máy điện Chợ Quán, nhà máy xe lửa Dĩ An (Sài Gòn) ; nông dân Đức Hoà (Chợ Lớn), Cao Lãnh (Sa Đéc), Chợ Mới (Long Xuyên) và nhiều vùng thuộc các tỉnh Gia Định, Vĩnh Long, Cần Thơ, Bến Tre,... đấu tranh.

– Để giảng dạy tốt mục này, GV có thể trích dẫn ý kiến nhận định của các nhà lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta.

Như Hồ Chí Minh đánh giá : "Trong thời kì Pháp xâm lược cũng như trong các phong trào cách mạng quốc gia (1905 – 1925), Nghệ – Tĩnh đã nổi tiếng. Trong cuộc đấu tranh hiện nay, công nhân và nông dân Nghệ – Tĩnh vẫn giữ vững truyền thống cách mạng của mình..."

Nghệ – Tĩnh thật xứng đáng với danh hiệu "đỏ".

(Hồ Chí Minh, *Tuyển tập*, Tập 1 (1919 – 1945), NXB Chính trị quốc gia, H., 2002, tr. 512 – 513)

2. Xô viết Nghệ – Tĩnh

Trước tiên, GV giải thích : Xô viết theo tiếng Nga có nghĩa là *Uỷ ban*, được dùng làm tên gọi chính quyền tiền thân, ra đời trong Cách mạng 1905 – 1907 ở Nga. Xô viết Nghệ – Tĩnh được các nhà cách mạng đặt tên cho chính quyền sơ khai ra đời trong phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Nghệ – Tĩnh, dựa trên những hiểu biết về chính quyền Xô viết ở Nga, tiếp thu được thông qua sách, báo và tài liệu huấn luyện của Đảng.

– Để làm rõ bản chất chính quyền mới, GV có thể so sánh với chính quyền phong kiến, thực dân đang tồn tại ở các địa phương trong cả nước lúc bấy giờ.

– GV nêu câu hỏi và gợi ý cho HS trả lời : Vì sao Xô viết Nghệ – Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 – 1931 ? Trên cơ sở đó, giúp HS phát triển tư duy logic, biết nhận định và đánh giá vấn đề lịch sử.

3. Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (10 – 1930)

GV cần giúp cho HS hiểu được :

– Mặc dù đây là Hội nghị của Ban Chấp hành Trung ương, nhưng nó có ý nghĩa như một đại hội của Đảng, bởi Hội nghị đã quyết định những vấn đề trọng đại của Đảng (như đổi tên Đảng, thông qua Luận cương chính trị, cử Ban Chấp hành Trung ương chính thức và Tổng Bí thư).

– Về nội dung của Luận cương chính trị, GV hướng dẫn HS rút ra một số nội dung chính : về chiến lược, sách lược của cách mạng Đông Dương ; động lực cách mạng ; lãnh đạo cách mạng ; hình thức và phương pháp đấu tranh ; mối quan hệ giữa cách mạng Đông Dương và cách mạng thế giới,...

+ GV có thể gợi ý để HS (nhất là HS khá, giỏi) biết so sánh nội dung của Luận cương chính trị với Cương lĩnh đầu tiên của Đảng ; từ đó thấy được giá trị cũng như những mặt còn hạn chế của Luận cương.

4. Ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của phong trào cách mạng 1930 – 1931

Về nội dung này, GV hướng dẫn HS nắm vấn đề như trong SGK. Cụ thể :

– Đây là cuộc đấu tranh *đầu tiên* do Đảng lãnh đạo, mặc dù bị đàn áp nhưng có ý nghĩa lịch sử to lớn. Có thể liên hệ với các phong trào cách mạng trước năm 1930 bị thất bại do không có đường lối đúng đắn. Phong trào cách mạng 1930 – 1931 do Đảng lãnh đạo, tuy bị thất bại nhưng đã khẳng định đường lối cách mạng đúng đắn và vai trò lãnh đạo cách mạng của giai cấp công nhân. Phong trào đã gây được tiếng vang trong dư luận quốc tế.

– Để lại những bài học kinh nghiệm đầu tiên, rất cơ bản.

– Từ việc phân tích ý nghĩa và bài học của phong trào, GV chốt lại ý nghĩa của phong trào như một cuộc tập dượt đầu tiên cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám sau này.

Mục III – Phong trào cách mạng trong những năm 1932 – 1935

Trình bày quá trình phục hồi phong trào cách mạng, như phục hồi cơ quan của Đảng từ Trung ương, Xứ uỷ đến các tổ chức Đảng ở địa phương ; phục hồi các tổ chức quần chúng của Đảng ; phục hồi phong trào đấu tranh.

– Sự phục hồi phong trào cách mạng từ năm 1932 đến năm 1935 là một quá trình liên tục, từng bước. Nhưng ở mục III được chia ra hai tiểu mục :

1. Cuộc đấu tranh phục hồi phong trào cách mạng

Cần lưu ý : Đây là cuộc đấu tranh của tất cả cán bộ đảng viên : những đảng viên đang hoạt động ở trong nước, trong nhà tù của đế quốc hay đang hoạt động ở nước ngoài (Trung Quốc, Thái Lan).

– Trọng tâm của cuộc đấu tranh này là khôi phục tổ chức từ Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Xứ uỷ đến các cấp cơ sở và tổ chức quần chúng.

– Trong giai đoạn này, Đảng Cộng sản Đông Dương được sự chỉ đạo sát sao của Quốc tế Cộng sản.

2. Đại hội đại biểu lần thứ nhất Đảng Cộng sản Đông Dương (3 – 1935)

Mục này được tách riêng để nhấn mạnh ý nghĩa quan trọng của Đại hội, là một mốc đánh dấu Đảng đã khôi phục về mặt tổ chức. Nghị quyết của Đại hội đề ra những nhiệm vụ của Đảng trong giai đoạn cách mạng mới.

3. Sơ kết bài học

Phong trào cách mạng 1930 – 1931 là phong trào đấu tranh do Đảng lãnh đạo ngay sau khi thành lập. Phong trào diễn ra trên quy mô toàn quốc, lôi cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, tiêu biểu là giai cấp công nhân và nông dân. Mặc dù bị đàn áp dã man, nhưng kẻ thù không thể tiêu diệt được lực lượng cách mạng. Trong thời gian ngắn (1932 – 1935), Đảng đã dần dần khôi phục được cơ quan lãnh đạo các cấp, cũng như tổ chức quần chúng. Đảng sẵn sàng lãnh đạo quần chúng trong cuộc đấu tranh tiếp theo.

4. Gợi ý trả lời câu hỏi và bài tập cuối bài

Câu 1. HS dựa vào nội dung mục II.4 để trả lời.

Câu 2. Nêu nhận xét về : sự phát triển của phong trào, sự thành lập các xô viết và những chính sách mà các xô viết đã thực hiện, thời gian tồn tại các xô viết, vì sao chỉ tồn tại trong thời gian 4 – 5 tháng, ý nghĩa lịch sử.

Câu 3. Có thể sưu tầm thơ ca trong lịch sử văn học giai đoạn 1930 – 1945, trong tạp chí *Lịch sử Đảng*, hoặc trong các bảo tàng cách mạng.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

"Thành quả lớn nhất của phong trào 1930 – 1931, thành quả mà cuộc khủng bố trắng tàn khốc của đế quốc và phong kiến đã không thể xoá nổi – là ở chỗ nó khẳng định trong thực tế quyền lãnh đạo và năng lực lãnh đạo cách mạng của giai cấp vô sản mà đại biểu là Đảng ta, là ở chỗ nó đem lại cho nông dân niềm tin vững chắc vào giai cấp vô sản, đồng thời đem lại cho đông đảo quần chúng công nông niềm tin vĩ đại ở sức mạnh của mình... Đó là bước thắng lợi đầu tiên có ý nghĩa quyết định đối với toàn bộ tiến trình phát triển về sau của cách mạng. Trực tiếp mà nói, không có những trận chiến đấu giai cấp rung trời chuyển đất những năm 1930 – 1931, trong đó công nông đã "vung ra nghị lực phi thường" của mình, thì không thể có cao trào những năm 1936 – 1939".

(Lê Duẩn, *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới*, NXB Sự thật, H., 1975, tr. 38 – 39)